

Số: 02 /KH-THBD

Định Công, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC **Năm học 2025 - 2026**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1099/SGDĐT-GDTH ngày 11/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3526/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục

và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương:

Phường Định Công luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sát sao của Thành ủy, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của phường Định Công trong thời gian qua đã đạt được nhiều thành tựu nhất định.

Đối với Giáo dục và Đào tạo, chất lượng giáo dục toàn diện học sinh của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường Định Công luôn đạt kết quả tốt. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Nhà trường chú trọng tập trung xây dựng các kế hoạch và điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông tiểu học đạt hiệu quả.

Sự phát triển mạnh của công nghệ thông tin giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục kịp thời và nhanh chóng, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với các nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền phường Định Công luôn quan tâm, chăm lo đến công tác giáo dục, các tổ chức xã hội, đoàn thể và cá nhân tham gia tích cực vào công tác huy động nguồn lực phong phú, tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho các nhà trường.

Cha mẹ học sinh cơ bản quan tâm, có nhận thức đầy đủ về việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, quan tâm tới việc học tập của con em.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường:

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường:

Học sinh của trường Tiểu học Bạch Dương chủ yếu là con em của các gia đình thuộc địa bàn phường Định Công và các phường lân cận.

Về thuận lợi, đa phần các em học sinh của trường chăm ngoan, ý thức học tập tốt, ham học hỏi, tích cực tham gia các hoạt động học tập, rèn luyện và các hoạt động thiện nguyện.

Số liệu thống kê: Trường Tiểu học Bạch Dương có 24 lớp với 603 học sinh (*tăng 01 lớp, tăng 65 học sinh so với cuối năm học 2024-2025*), cụ thể:

- Khối 1: 05 lớp, 150 HS (HS nữ: 73)
- Khối 2: 05 lớp, 144 HS (HS nữ: 65)
- Khối 3: 06 lớp, 138 HS (HS nữ: 65)
- Khối 4: 04 lớp, 84 HS (HS nữ: 41)
- Khối 5: 04 lớp, 87 HS (HS nữ: 50)

	Số lớp	Số học sinh	Số nữ	Đội viên	Học sinh khuyết tật	HS có HCKK	HS dân tộc	HS GD chính sách	HS ăn bán trú
Khối 1	5	150	73						150
Khối 2	5	144	65						144
Khối 3	6	138	65						137
Khối 4	4	84	41	83					84
Khối 5	4	87	50	87					87
Tổng	24	603	294	160					602

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường:

- Đội ngũ giáo viên đảm bảo về số lượng, chất lượng; 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn.

- Lực lượng giáo viên trường vững vàng tư tưởng chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, giản dị, yêu nghề mến trẻ, yêu thương và tôn trọng nhân cách học sinh. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường luôn hòa đồng, thể hiện tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau tận tình qua học tập các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn; tích cực tham gia các phong trào thi đua do Ngành Giáo dục, nhà trường phát động.

- Chất lượng dạy và học được ổn định và nâng cao, tạo được niềm tin của CMHS với nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường tích cực tham mưu với chủ đầu tư để xây dựng trường lớp ngày càng xanh - sạch - đẹp và hiện đại. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục học sinh. Làm tốt công tác tuyên truyền để cha mẹ học sinh nhận thức đầy đủ về việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông tiểu học, quan tâm tới việc học tập của con em, đồng thời tạo điều kiện về cơ sở vật chất để học sinh có điều kiện học tập tốt nhất: 100% phòng học được lắp đặt điều hòa, 100% phòng học được trang bị máy tính, máy chiếu,...

- Số liệu thống kê đội ngũ CBGVNV:

TT	Nhân sự	TS	Trình độ					Đảng viên
			CH	ĐH	CĐ	TC	SC	
1	CBQL	2		2				1
2	Giáo viên	46						
	GV cơ bản	28	1	27				
	GV chuyên biệt	11		11				
	TPT	1		1				
	GV hệ Cam	5		5				
	GV nước ngoài	1		1				

3	Nhân viên	18						
	Kế toán, Thủ quỹ	3		2	1			
	Y tế	1			1			
	Truyền thông	1		1				
	Tuyển sinh	1		1				
	Nhân sự	1		1				
	Bảo vệ	1		1				
	Lao công	2					2	
	NV bếp BT	8				1	2	
Tổng số		66	1	53	2	1	4	1

2.3. Về cơ sở vật chất:

Nhà trường có tương đối đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy và học: Có đầy đủ các phòng chức năng, 100% các lớp học đều được trang bị máy chiếu.

Hệ thống mạng internet được kết nối băng thông, đáp ứng việc thực hiện chuyên đổi số trong quản trị và thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục.

Nhà trường có bếp bán trú đảm bảo một chiều, có tủ sấy khay, bát, ...đáp ứng đầy đủ điều kiện bếp ăn an toàn. Các phòng ăn rộng rãi, thoáng mát, đáp ứng cho 100% học sinh ăn bán trú tại phòng ăn.

Khuôn viên nhà trường được bố trí linh hoạt sân chơi chung, sân thể dục thể thao kết hợp với việc bố trí, sắp xếp cây cảnh hợp lí tạo nên một không gian mở, thoáng đãng, xanh mát.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung:

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, quan tâm chất lượng dạy học các môn Ngoại ngữ, Tin học, dạy học lồng ghép các nội dung giáo dục theo quy định; tăng cường bảo đảm an toàn trường học.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thư viện số, liên trường theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lí theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỉ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

- Tăng cường công tác truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, đẩy mạnh truyền thông về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông tạo sự lan tỏa trong nhà trường và trong ngành. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, kịp thời, coi thông tin báo cáo là tiêu chí quan trọng trong bình xét thi đua.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Công tác cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và xây dựng trường chuẩn Quốc gia, trường chất lượng cao:

Tích cực tham mưu với Giám đốc Hệ thống Giáo dục Bạch Dương tăng cường về CSVC xứng tầm với thương hiệu trường chất lượng cao.

2.2. Công tác phổ cập giáo dục:

Duy trì công tác phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi đạt mức độ 3, xóa mù chữ đạt mức độ 2, tiếp nhận 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1. Các lớp duy trì sĩ số, không để học sinh chuyển trường vì giáo viên.

2.3. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học:

- Tiếp tục triển khai Mô hình “Cổng trường an toàn giao thông” không để tình trạng ùn tắc giao thông tại cổng trường trong giờ cao điểm.

- Tổ chức cho 100% học sinh ký cam kết chấp hành ATGT; không tàng trữ, vận chuyển và sử dụng pháo nổ.

- Tổ chức tuyên truyền nội dung về phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực học đường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện công tác quản lý và chăm sóc bán trú được khám sức khỏe theo định kỳ hằng năm.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện công tác quản lý và chăm sóc bán trú được kiểm tra và cấp giấy chứng nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn kỹ năng về PCCC-CNCH.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tuyên truyền phổ biến nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Nhà trường được đánh giá “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh, đảm bảo vệ sinh ATTP, không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

2.4. Chất lượng giáo dục:

- Kết quả học tập:

+ Hoàn thành tốt: 70%

+ Hoàn thành: 29%

+ Chưa hoàn thành: 0,1 %

- Về năng lực, phẩm chất:

+ Năng lực: Tốt: 70%; Đạt: 30%; CCG: 0%

+ Phẩm chất: Tốt: 90%; Đạt: 10%; CCG: 0%

- Khen thưởng Học sinh hoàn thành Xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 70%

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,9%

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

- Học sinh đạt giải cấp Thành phố: 03 giải (Olimpic Tiếng Anh cấp Tiểu học, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Tin học trẻ không chuyên,...).

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh, đảm bảo vệ sinh ATTP, không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

- Đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ngày.

2.5. Công tác Văn - Thể - Mỹ

- Học sinh lớp 1 đến lớp 4 đạt Phổ cập bơi: hết năm học 2025-2026 đạt tỉ lệ 50% học sinh có chứng chỉ bơi.

- Học sinh lớp 5 đạt Phổ cập bơi: hết năm học 2025-2026 đạt tỉ lệ 95% học sinh có chứng chỉ bơi.

- Văn nghệ: Tham dự đầy đủ các cuộc thi văn nghệ do các cấp tổ chức.

- Mỹ thuật: Tham gia đầy đủ các cuộc thi vẽ tranh do các cấp tổ chức và phân đấu có giải cấp Phường và cấp Thành phố. Phân đấu đạt giải vẽ tranh Sải cánh vươn cao, Chiếc ô tô mơ ước...

- Thể dục thể thao:

+ Số lượng giải cấp Phường: 05 giải

+ Số lượng giải cấp TP: 01 giải

2.6. Công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ:

- CBQL có chứng chỉ quản lý nhà nước và chứng chỉ quản lý giáo dục: 2đ/c/2đ/c – đạt 100%

- Giáo viên có trình độ đào tạo chuẩn – đạt 100%.

- CBQL, GV đạt Chuẩn nghề nghiệp – đạt 100%.

- CBQL, GV, NV là Đảng viên: 01/66 – 1,5%.

- Tham gia các Hội thi cấp Phường đều đạt giải.

2.7. Công tác ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số, Sáng kiến, Thư viện trường học:

- 100% GV có sản phẩm chất lượng về bài giảng elearning, kế hoạch bài dạy điện tử đóng góp vào kho học liệu điện tử của trường. Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học, kho học liệu điện tử; bài giảng E-learning, bài giảng điện tử phục vụ cho giảng dạy.

- Thực hiện mỗi tuần đăng ít nhất 01 tin bài hoặc 01 bài viết “Người tốt, việc tốt” trên trang Website của trường.

- Tiếp tục thực hiện thu phí không dùng tiền mặt.

- Phấn đấu 100% CB-GV-NV có sáng kiến cấp Trường (loại A: 50%, loại B: 35%, loại C: 15%).

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt số hóa hồ sơ quản lý, hồ sơ chuyên môn.

- Thư viện số của nhà trường hoạt động có hiệu quả, phấn đấu thư viện đạt Mức độ 1.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có chữ kí số; nhà trường thực hiện học bạ số, 100% văn bản của nhà trường lưu hành dùng chữ kí số.

- Nhà trường thực hiện chuyển đổi số theo bộ tiêu chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phấn đấu đạt chỉ tiêu:

+ Chuyển đổi số trong dạy học đạt Mức độ 2.

+ Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục đạt Mức độ 2.

2.8. Công tác kiểm tra

- Trường kiểm tra toàn diện 09 giáo viên (tỷ lệ 23%). Kiểm tra chuyên đề 100% giáo viên.

- Kiểm tra nội bộ các hoạt động 01 lần/năm. Kiểm tra chuyên môn, bán trú, ATTH theo tuần, tháng. Hình thức kiểm tra: thường xuyên, đột xuất.

- Thực hiện tự kiểm định chất lượng theo quy định.

2.9. Công tác Thi đua - Khen thưởng:

*** Tập thể:**

- Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công đoàn vững mạnh.

- Trường Tiên tiến về Thể dục thể thao.

- Đạt danh hiệu “Đơn vị thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

*** Cá nhân**

- GV dạy giỏi cấp Trường: 10đ/c

- Lao động Tiên tiến cấp Trường: 80%

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

(Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

(Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

(Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường *(Khái quát tình hình tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường (nếu có))*: Không có.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

Thực hiện Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

+ Ngày tựu trường: Sớm nhất trước 1 tuần so với ngày tổ chức khai giảng. Riêng đối với lớp 1, tựu trường sớm nhất trước 2 tuần so với ngày tổ chức khai giảng.

+ Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2025.

+ Học kì I: Từ ngày 05/9/2025 (thứ Sáu), kết thúc vào ngày 15/01/2026 (thứ Năm). Gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác. Nghỉ HKI vào ngày 16/01/2026 (thứ Sáu).

+ Học kì II: Từ ngày 19/01/2026 (thứ Hai), kết thúc vào ngày 29/5/2026 (thứ Bảy). Gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác. Kết thúc năm học ngày 30/5/2026 (thứ Bảy).

- Căn cứ vào Hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn chuyên môn đầu năm học:

+ SHCM tổ chuyên môn ít nhất hai tuần một lần.

+ SHCM trường: 1 lần/tháng.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học:

+ Các ngày nghỉ lễ, tết trong năm học thực hiện theo chỉ đạo chung của thành phố.

+ Các ngày nghỉ lễ theo quy định: Nếu trùng vào các ngày học, tổ khối họp và thống nhất dạy bù vào tuần kế trước hoặc kế sau tuần có ngày nghỉ đó.

Thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

4.1. Đối với khối lớp 1:

4.1.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 1.4)

4.1.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1.

(Phụ lục 2).

4.2. Đối với khối lớp 2 và các lớp khác thực hiện tương tự như đối với khối lớp 1).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

5.1. Công tác quản lí, chỉ đạo:

5.1.1. Đổi mới công tác quản lí giáo dục tiểu học:

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Ban giám hiệu nhà trường ban hành các văn bản, kế hoạch chỉ đạo các hoạt động toàn diện đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, đúng tinh thần chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường, nhất là kiểm tra chuyên môn để quản lí chất lượng giáo dục, tăng cường trật tự, kỉ cương, nề nếp trong nhà trường. Kiểm tra công tác quản lí việc dạy thêm học thêm, công tác thu - chi trong trường học. Tăng cường kiểm tra đột xuất, xử lí nghiêm các sai phạm sau kiểm tra.

- Chính quyền phối hợp với công đoàn tổ chức thực hiện tốt quy chế làm việc, tiếp tục tổ chức đánh giá phân loại giáo viên và cán bộ quản lí theo các chuẩn quy định; xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, đảm bảo các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức đánh giá thực hiện quy chế dân chủ cuối học kì 1, cuối năm học trong Hội đồng Sư phạm.

- Kiện toàn hồ sơ sổ sách của Ban giám hiệu, tổ chuyên môn và hồ sơ của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn,... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5%; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp. Ứng dụng các phần mềm phổ cập, phần mềm quản lí kết quả giáo dục tiểu học, phần mềm thống kê Hồ sơ trường, phần mềm PMIS, ... vào công tác quản lí, giảng dạy.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện nghiêm túc phương châm “Bám sát cơ sở, kỉ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao”. *Chống dạy thêm và ép*

buộc học sinh học thêm ở tiểu học dưới mọi hình thức. Ban giám hiệu nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, nhất là tự kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động giáo dục của Ban giám hiệu, việc thực hiện quy chế chuyên môn - hoạt động dạy học của giáo viên, chú trọng kiểm tra những giáo viên mới. Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Kiên quyết “*Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

- Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông tiểu học.

+ Dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em”: Việc tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” cần được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác nhằm đảm bảo nguyên tắc xây dựng chương trình của môn học và được tổ chức đánh giá học sinh như các mạch nội dung khác trong Chương trình giáo dục phổ thông tiểu học.

+ Tổ chức dạy học giáo dục địa phương: Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 4 đã được phê duyệt. Đối với lớp 5 sẽ triển khai thực hiện khi được phê duyệt. Thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông tiểu học. Trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM đảm bảo phù hợp với điều kiện của nhà trường. Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện cần tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, tổ chức tiết đọc tại thư viện với nhiều hình thức khác nhau, sắp xếp linh hoạt trong thời khóa biểu, đảm bảo mỗi lớp có ít nhất 01 tiết đọc sách/tháng; tổ chức tiết học tại thư viện theo từng môn học, hoạt động giáo dục; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng

cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tiểu học; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”. Nhà trường tiếp tục có những hoạt động giao lưu, chia sẻ chuyên môn với các trường trong phường.

- Tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở GDPT, cơ sở GDTX và Công văn 198/PGD&ĐT ngày 26/4/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở GDPT, cơ sở GDTX; thực hiện tốt 02 bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố Hà Nội theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội; nâng cao đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp của nhà giáo; ngăn ngừa, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Trường.

- Nhà trường phối hợp với công đoàn tổ chức trong năm học 4 đợt thi đua: Đợt 1: Từ 06/9 đến 20/11; Đợt 2: Từ 20/11 đến hết HKI; Đợt 3: Từ đầu HKII đến 26/3; Đợt 4: Từ 26/3 đến 15/5. Thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn, nêu gương người tốt việc tốt của Ngành. Thực hiện họp Hội đồng thi đua khen thưởng 4 lần/năm. Tăng cường công tác khen thưởng đột xuất cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đạt thành tích xuất sắc trong năm học.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định, đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời và đầy đủ.

5.1.2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục tiểu học:

- Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Ngành tới 100% CBGVNV trong nhà trường.

- Nhà trường xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ. Kiên quyết chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý dẫn đến mất đoàn kết nội bộ trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng về xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Trung ương về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn của Ngành.

- Thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012. Đề cao ý thức tự bồi dưỡng trong nhà trường. Tập trung bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, cán bộ quản lý; chú trọng bồi dưỡng giáo viên trẻ, giáo viên mới ra trường thông qua các lớp tập huấn, các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn tổ khối.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Chú trọng tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ khối, thông qua các hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo chuyên đề, theo nghiên cứu bài học, ... để trao đổi các vấn đề mới, khó, thực hiện các bài dạy minh họa; thảo luận các tình huống trong dạy học, giáo dục để phân tích cách thực hiện dạy học, giáo dục học sinh phát triển phẩm chất và năng lực. Qua đó nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm, bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng hiệu quả ĐDDH, ứng dụng CNTT, công tác chủ nhiệm lớp, ... cho giáo viên, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh, ... Thực hiện tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đến từng giáo viên, đẩy mạnh việc tự bồi dưỡng và chia sẻ kinh nghiệm.

- Tích cực tham mưu với chủ đầu tư ưu tiên đặc biệt điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện ứng dụng CNTT, đồ dùng dạy học tối thiểu cho đội ngũ GV, nhằm nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông tiểu học.

5.2. Công tác kiểm tra:

- Tăng cường kỉ luật, kỉ cương, nhận thức, trách nhiệm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Qua kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng nhà trường; chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của từng bộ phận, cá nhân để kịp thời động viên nhắc nhở, xử lí, khắc phục; giúp cán bộ giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự

kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách có hiệu quả và thiết thực. Trọng tâm là bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, NV. Tìm ra các giải pháp khả thi nâng cao hiệu quả công tác quản lí, chất lượng hoạt động dạy, học, giáo dục; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

5.2.1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo nhà trường:

5.2.1.1. Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học

- Mục đích: Rà soát các nội dung kế hoạch có đảm bảo tính khả thi hay không, từ đó điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.
- Chỉ tiêu: Kiểm tra 100% các loại kế hoạch.
- Biện pháp: Lựa chọn tổ trưởng, giáo viên giỏi, cán bộ quản lí, các thành viên Ban TTND trong Ban KTNB.

5.2.1.2. Kiểm tra việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục

- Mục đích: nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Chỉ tiêu: Kiểm tra 100% các nội dung cần công khai trong lĩnh vực giáo dục.
- Biện pháp: Lựa chọn tổ trưởng, giáo viên giỏi, cán bộ quản lí, các thành viên Ban TTND trong Ban KTNB.

5.2.1.3. Kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với CBGV

- Mục đích: Rà soát việc thực hiện chế độ chính sách đối với CBGVNV, phát hiện kịp thời những sai sót để kịp thời điều chỉnh đảm bảo quyền lợi cho CBGVNV.
- Chỉ tiêu: Kiểm tra 100% các nội dung liên quan đến chế độ chính sách của CBGVNV.
- Biện pháp: Lựa chọn những tổ trưởng, giáo viên giỏi, cán bộ quản lí, các thành viên Ban TTND trong Ban KTNB.

5.2.1.4. Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ

- Mục đích: Rà soát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy tối đa dân chủ trong nhà trường.
- Chỉ tiêu: Kiểm tra 100% các nội dung liên quan đến việc thực hiện QCDC.
- Biện pháp: Lựa chọn những tổ trưởng, giáo viên giỏi, cán bộ quản lí, các thành viên Ban TTND trong Ban KTNB.

5.2.1.5. Kiểm tra cơ sở vật chất kĩ thuật

- Mục đích: Rà soát điều kiện cơ sở vật chất kĩ thuật của nhà trường nhằm bổ sung kịp thời các điều kiện phục vụ công tác dạy học.
- Chỉ tiêu: Kiểm tra 100% các nội dung liên quan đến cơ sở vật chất kĩ thuật.
- Biện pháp: Lựa chọn những tổ trưởng, giáo viên giỏi trong Ban KTNB.

5.2.2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo, nền nếp tổ chức, dạy học:

- Mục đích: Chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu của giáo viên trong giảng dạy, tạo động lực để giáo viên phấn đấu vươn lên trong giảng dạy.

- Chỉ tiêu: Kiểm tra toàn diện 30% giáo viên, kiểm tra chuyên đề 100% giáo viên.

- Nội dung: Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục; xây dựng kế hoạch bài dạy; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT trong giảng dạy; việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, ngoài giờ lên lớp; thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Biện pháp: Sử dụng đội ngũ tổ trưởng, giáo viên cốt cán tham gia kiểm tra; những giáo viên chưa có tiết đều phải tham gia dự giờ.

5.2.3. Kiểm tra hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn:

- Mục đích: Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, nhóm chuyên môn theo Điều lệ Trường tiểu học và việc thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo CT GDPT cấp tiểu học, tìm ra những điểm mạnh của từng tổ, để nhân rộng điển hình, chia sẻ kinh nghiệm với các tổ, nhóm chuyên môn khác trong nhà trường.

- Chỉ tiêu: 100% các tổ nhóm chuyên môn.

- Nội dung: Kiểm tra việc cập nhật các văn bản chỉ đạo của cấp trên và các văn bản chỉ đạo của nhà trường ban hành về thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục; việc tổ chức thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

- Biện pháp: Lựa chọn tổ trưởng (khác tổ kiểm tra), giáo viên giỏi, cán bộ quản lý kiểm tra.

5.2.4. Kiểm tra hoạt động của tổ văn phòng

5.2.4.1. Kiểm tra tài chính, tài sản và công tác kế toán

- Mục đích: Đánh giá chất lượng hoạt động, tình hình chấp hành cơ chế chính sách và quản lý các khoản thu, chi tài chính trong nhà trường.

- Chỉ tiêu: Kiểm tra 100% các khoản thu, chi tài chính trong nhà trường.

- Biện pháp: Huy động các thành viên Ban TTND trong Ban KTNB.

5.2.4.2. Kiểm tra hoạt động của công tác văn thư

- Mục đích: Nhằm đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác văn thư, lưu trữ và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư, lưu trữ; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác văn thư trong nhà trường.

- Chỉ tiêu: Kiểm tra 100% các hoạt động của công tác văn thư.

- Biện pháp: Lựa chọn những tổ trưởng trong Ban KTNB.

5.3. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành theo quy định. Thực hiện sử dụng phần mềm quản lý kết quả học tập của học sinh <https://truong.hanoi.edu.vn/> trong công tác lưu trữ, báo cáo số liệu thống

kê chất lượng giáo dục tiểu học đảm bảo chính xác, kịp thời. Các văn bản gửi đều dùng phông chữ Times New Roman.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nộp phiếu tự đánh giá của cá nhân về trường các bộ phận đánh giá vào cuối các tháng. BGH đánh giá và báo cáo BGĐ vào đầu tháng sau.

- Nhà trường thực hiện đúng các lịch gửi báo cáo: Thống kê đầu năm nộp ngày 13/9/2025. Báo cáo cuối HKI nộp ngày 06/01/2026. Thống kê cuối năm nộp ngày 17/5/2026; Báo cáo cuối năm nộp ngày 24/5/2026.

- Đối với những vụ việc đặc biệt và đột xuất CB, GV, NV cần báo cáo ngay về Ban lãnh đạo; nhà trường có vụ việc đặc biệt và đột xuất báo cáo ngay về Phòng Văn hóa – Xã hội phường Định Công để giải quyết kịp thời.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Phó Hiệu trưởng:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; tham gia giám sát, kiểm tra, đánh giá và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch theo các nội dung công việc được giao.

- Thực hiện báo cáo Hiệu trưởng và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Tổ trưởng chuyên môn:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Cùng giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ theo tuần, tháng, học kì và cả năm học, hoàn thiện và trình Phó Hiệu trưởng phê duyệt; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.

- Tổ chức cho giáo viên của tổ thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; tham gia đánh giá xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, tham gia đánh giá Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng; tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ ít nhất hai tuần một lần.

- Thực hiện báo cáo Ban giám hiệu và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Tổng phụ trách đội:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Xây dựng dự thảo kế hoạch hoạt động của Liên đội, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động giáo dục tập thể để thực hiện trong năm học.

5. Giáo viên chủ nhiệm:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Chịu trách nhiệm chính trong việc đánh giá học sinh, kết quả giáo dục học sinh trong lớp; hoàn thành hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định; nghiệm thu bàn giao chất lượng giáo dục học sinh.
- Thông báo riêng cho cha mẹ học sinh về kết quả đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của mỗi học sinh.
- Hướng dẫn học sinh tự nhận xét và tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn. Tuyên truyền cho cha mẹ học sinh về nội dung và cách thức đánh giá theo quy định; phối hợp và hướng dẫn cha mẹ học sinh tham gia vào quá trình đánh giá.

6. Giáo viên phụ trách môn học:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Chịu trách nhiệm đánh giá quá trình học tập, rèn luyện và kết quả học tập của học sinh đối với môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.
- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng lớp, cha mẹ học sinh thực hiện việc đánh giá học sinh; hoàn thành hồ sơ đánh giá học sinh; nghiệm thu chất lượng giáo dục học sinh.
- Hướng dẫn học sinh tự nhận xét và tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn.

7. Nhân viên:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục năm học.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động cá nhân theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm đang đảm nhiệm.
- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của tổ, nhà trường và các cấp quản lý giáo dục.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Bạch Dương. Đề nghị các đ/c CB, GV, NV nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Định Công (để b/c);
- CB, GV, NV nhà trường (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG**Bùi Thị Thu Thanh**

